

THỰC THI PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

■ TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN*

Tóm tắt: Việt Nam được biết đến là nơi có nhiều loài động vật đang bị đe dọa, nguy cơ tuyệt chủng cao. Trước tình hình đó, bài viết phân tích, làm rõ thực trạng xâm phạm động vật hoang dã ở Việt Nam, việc hoàn thiện hành lang pháp lý bảo tồn, bảo vệ các loài nguy cấp, quý, hiếm; từ đó, đề xuất những giải pháp góp phần bảo đảm thực thi pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Pháp luật; bảo vệ; động vật hoang dã; Việt Nam.

Nhận bài: 16/12/2024

Hoàn thành biên tập: 06/01/2025

Duyệt đăng: 14/01/2025

ENFORCEMENT OF THE LAW ON WILDLIFE PROTECTION IN VIETNAM TODAY

Abstract: Vietnam is also known as a place with many endangered animals at high risk of extinction. In this situation, the article analyzes and clarifies the current situation of wildlife encroachment in Vietnam, the completion of the legal corridor for conservation and protection of endangered, precious and rare species; thereby, proposing solutions to contribute to ensuring the enforcement of laws on wildlife protection in our country today.

Keywords: Law; protection; wildlife; Vietnam.

Article received: 16/12/2024

Editing completed: 06/01/2025

Approved for publication: 14/01/2025

Đặt vấn đề

Theo Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP), Việt Nam là một trong những quốc gia có mức độ đa dạng sinh học cao nhất thế giới. Năm 2024, Việt Nam được xếp hạng đứng thứ 14 về mức độ đa dạng sinh học trên thế giới¹. Hiện nay, Việt Nam có khoảng 16.977 loài thực vật bậc cao trên cạn và dưới nước; khoảng 3.500 loài động vật không xương sống và cá ở nước ngọt; có nhiều loài quý hiếm, đặc hữu, khoảng 10.500 loài động vật trên cạn, hơn 11.000 loài sinh vật biển và khoảng 7.500 loài chủng vi sinh vật. Đáng chú ý, khu hệ động vật có xương sống của Việt Nam có khá nhiều loài đặc hữu gồm 11 loài thú, 12 loài chim, 33 loài bò sát và 30 loài lưỡng cư².

Những năm qua, công tác quản lý, bảo vệ động vật hoang dã (ĐVHD) đã đạt nhiều kết quả tích cực, các cơ quan bảo vệ pháp luật Việt Nam đã có những chính sách và hành động được thế giới đánh giá cao trong việc thực thi cam kết quốc tế về bảo vệ các loài động vật hoang dã, quý hiếm.

1. Quy định pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã ở Việt Nam hiện nay

Nhằm thực thi các quy định về quản lý, bảo vệ ĐVHD, Việt Nam luôn chủ trọng tham gia, ký kết và cam kết thực hiện các quy định quốc tế về bảo vệ ĐVHD, như: Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp (CITES), Công ước về đa dạng sinh học (CBD), Công ước bảo tồn các vùng đất

* Trường Đại học Cảnh sát nhân dân

1. Theo thống kê của trang World Population Review.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2023), “Báo cáo Quốc gia về Đa dạng sinh học năm 2023”, Hà Nội; Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam, “Báo cáo tổng kết từ năm 2020 đến 06 tháng đầu năm 2024”, Hà Nội.

ngập nước (Ramsar), Diễn đàn hồ toàn cầu (GTF). Cam kết của Việt Nam thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), trong đó có cam kết thực hiện Điều 20.17 về bảo tồn và thương mại ĐVHD và Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) về đa dạng sinh học tại Điều 13.7 Chương phát triển bền vững.

Tháng 12/2022, Việt Nam cùng với gần 200 quốc gia trên thế giới thông qua Khung chiến lược toàn cầu về đa dạng sinh học sau 2020 (GBF) tại Hội nghị lần thứ 15 của các nước thành viên Công ước Đa dạng sinh học và cam kết triển khai thực hiện ở mỗi quốc gia.

Cùng với đó, Việt Nam đã xây dựng và hoàn thiện một hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tương đối hoàn chỉnh và đáp ứng các yêu cầu quốc tế về nội luật hóa các quy định của CITES, CBD như: Luật Lâm nghiệp năm 2017, Luật Thủy sản năm 2017, Luật Đa dạng sinh học năm 2008, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Đầu tư năm 2020 và Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015). Các văn bản này đều có những quy định yêu cầu bảo vệ các loài động vật hoang dã ở mức độ cao nhất: Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, Danh mục các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm. Ngoài ra, tham gia bảo vệ động vật hoang dã nguy cấp ở cấp độ quốc tế thông qua công bố Phụ lục CITES. Để cụ thể hóa hơn nội dung công ước quốc tế về bảo vệ ĐVHD mà Việt Nam là thành viên, Chính phủ đã ban hành các văn bản hướng dẫn, cụ thể là Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp cũng được ban hành để triển khai Công ước CITES và Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP... xác định danh mục động vật nhóm I có 105 loài, nhóm II có 81 loài, gồm: (i) Nhóm IB: Nghiêm cấm khai thác, sử dụng vì

mục đích thương mại; (ii) Nhóm IIB: Hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại.

Cùng với đó, Chính phủ cũng ban hành Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, chú trọng việc bảo vệ động vật thủy sản nguy cấp, quý, hiếm gồm 103 loài/nhóm loài (nhóm I) và 60 loài/nhóm loài (nhóm II), quy định vùng khai thác, mùa khai thác, kích thước khai thác...

Để nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật, Bộ luật Hình sự năm 2015 và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 (Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015) đã có nhiều quy định cụ thể về tội phạm, hình phạt để xử lý loại tội phạm này. Nếu như trước đây, theo Bộ luật Hình sự năm 1985, hành vi vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD chỉ được quy định chung với hành vi vi phạm các quy định về quản lý và bảo vệ rừng thì Bộ luật Hình sự năm 1999 đã có riêng một điều luật về Tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD, quý, hiếm. Đến nay, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có 02 điều luật quy định về tội phạm liên quan đến ĐVHD, nguy cấp, quý, hiếm, đó là: Điều 234 (Tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD) tại Chương XVIII quy định hành vi xâm phạm động vật hoang dã thuộc nhóm IIB hoặc Phụ lục II Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Công ước CITES), Điều 244 (Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm) tại Chương XIX quy định hành vi xâm phạm động vật thuộc nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước CITES.

Nếu như Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 1999 chỉ quy định một tội danh, với mức hình phạt tối đa chỉ đến 07 năm tù thì theo Bộ luật Hình sự năm 2015, với 02 điều luật mà người phạm tội bị kết án cả 2 tội, mức hình phạt tối đa có thể đến 27 năm tù. So với Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 234 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định chi tiết hơn, rõ ràng hơn; đã lượng hóa các trường hợp phạm tội, tạo thuận lợi cho việc áp

dụng pháp luật trong điều tra, truy tố, xét xử, như: Quy định trị giá và số lượng ĐVHD; động vật nguy cấp, quý, hiếm hoặc sản phẩm của loài động vật; bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống cùng loại của động vật làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Nhằm bảo đảm thực hiện, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 23/01/2020 về một số giải pháp cấp bách quản lý ĐVHD, theo đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan, ban ngành ở trung ương và địa phương cùng chung tay bảo vệ các loài ĐVHD thông qua việc tăng cường công tác quản lý, thực thi pháp luật và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ ĐVHD. Đặc biệt là quy định tại Điều 234, 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng tăng nặng và tội phạm hóa một số hành vi cụ thể như tàng trữ và bổ sung căn cứ tính theo số lượng cá thể ĐVHD bị xâm phạm... thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và tạo điều kiện cần và đủ bảo đảm thuận lợi trong áp dụng pháp luật của các cấp, ngành, lực lượng trong đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này.

Có thể nhận thấy, quy định của pháp luật về quản lý việc bảo vệ ĐVHD khá thống nhất, toàn diện, bao quát được các lĩnh vực của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động này.

2. Tình hình tội phạm về xâm phạm động vật hoang dã và công tác thực thi pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã ở Việt Nam hiện nay

Tại Việt Nam, tình hình buôn bán, vận chuyển trái phép ĐVHD và các sản phẩm từ ĐVHD vào Việt Nam tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp trên cả tuyến đường bộ, đường biển và đường hàng không. Đáng chú ý, việc buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã không chỉ tác động xấu đến môi trường, mất cân bằng sinh thái mà còn gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đến

đời sống - xã hội, nền kinh tế của mỗi quốc gia, đặc biệt, đây là nguồn của tội phạm ản.

Công tác phòng, chống tội phạm xâm phạm ĐVHD của các cơ quan chức năng ngày càng được nâng cao hiệu quả, cụ thể: Số lượng các vụ vi phạm pháp luật bị phát hiện, khởi tố, điều tra năm sau cao hơn năm trước; hành vi vi phạm bị bắt giữ, khởi tố hình sự nhiều nhất là hành vi buôn bán trái phép ĐVHD, chiếm 43,7%; hành vi vận chuyển trái phép chiếm 21,08%; hành vi tàng trữ trái phép chiếm 8,74%; hành vi săn bắt trái phép chiếm 4,63%; hành vi nuôi, nhốt trái phép chiếm 3,86% và các hành vi kết hợp chiếm 17,48%. Các cơ quan chức năng đã bắt giữ, xử lý nhiều đối tượng buôn bán ĐVHD với khối lượng lớn tang vật: Hơn 30 tấn ngà voi, hơn 500 kg sừng tê giác và 40 tấn vảy tê tê; 53 đối tượng bị truy tố, xét xử liên quan đến tàng trữ, buôn bán, vận chuyển với mức phạt trung bình 05 - 07 năm tù do buôn bán, vận chuyển ĐVHD nguy cấp³.

Qua công tác điều tra cho thấy, các đối tượng phạm tội mang quốc tịch Việt Nam chiếm đa số với 99,74%; nam giới chiếm 83,8% và nữ giới chiếm 16,2%. Đáng chú ý, đối tượng phạm tội liên quan đến ĐVHD chủ yếu là người trẻ tuổi, ở độ tuổi lao động trung bình. Trong đó, các đối tượng phạm tội trong độ tuổi từ 30 - 35 tuổi chiếm 22,37%; độ tuổi từ 24 - 29 tuổi chiếm 19,70%; độ tuổi từ 36 - 41 tuổi chiếm 18,51%; độ tuổi từ 42 - 47 tuổi chiếm 11,31%; độ tuổi từ 48 - 53 tuổi chiếm 10,03%; độ tuổi từ 18 - 23 tuổi và từ 54 - 59 tuổi đều chiếm 7,2%; độ tuổi trên 60 chiếm 3,6%, không có trường hợp nào người dưới 18 tuổi phạm tội liên quan đến ĐVHD⁴.

Các cơ quan chức năng đã phát hiện, bắt giữ các cá thể và sản phẩm từ ĐVHD bị xâm hại thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019

3. Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (2023), “*Báo cáo tổng kết công tác của lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường các năm từ 2020 - 2023 và 06 tháng đầu năm 2024*”, Hà Nội.

4. Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (2023), “*Báo cáo tổng kết công tác của lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường các năm từ 2020 - 2023 và 06 tháng đầu năm 2024*”, Hà Nội.

của Chính phủ); các loài thuộc nhóm IB của Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ); loài thuộc Danh mục loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ); đã có đến 84 loài bị săn bắt, giết, nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép. Trong đó, các loài bị bắt giữ phổ biến là các loài nguy cấp, quý, hiếm như: Tê tê java, voi, rắn hổ mang chúa, hổ, rùa đầu to, các loài rùa hộp trán vàng, đồi mồi, tê giác... Các loại tang vật là ĐVHD bị bắt giữ phổ biến nhất là cá thể ĐVHD (sống, chết, đông lạnh, sấy khô - tiêu bản), hoặc xương, ngà voi, sừng tê giác...⁵.

Mặc dù các cơ quan chức năng đã có nhiều nỗ lực nhưng thực tiễn đấu tranh, áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý tội phạm liên quan đến ĐVHD, nhưng quy định tại Điều 234, 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế. Cụ thể:

Thứ nhất, mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 đã cụ thể hóa những quy định về Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm đối với từng đối tượng bảo vệ cụ thể, quy định định lượng hoặc số lượng cá thể làm căn cứ định tội, định khung hình phạt nhằm khắc phục những vướng mắc về định giá tài sản là động vật nguy cấp, quý, hiếm. Tuy nhiên, quá trình áp dụng còn gặp một số vướng mắc như sau:

- Điều 244 quy định chỉ áp dụng trách nhiệm hình sự trong các trường hợp vi phạm liên quan đến bộ phận cơ thể của động vật nếu các bộ phận đó là “bộ phận không thể tách rời sự sống”, điều này gây khó hiểu và có thể dẫn đến có nhiều cách giải thích khác nhau, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong xác định căn cứ xử lý tội phạm và định khung hình phạt.

- Điều 244 chỉ quy định hành vi săn bắt, giết, vận

chuyên, nuôi nhốt, buôn bán loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận hoặc sản phẩm, bộ phận của loài này mới bị xử lý hình sự, dẫn đến vướng mắc khi xem xét xử lý hình sự nếu đối tượng bị phát hiện khi đang “chế biến” hay đang “nấu cao” cá thể/bộ phận loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 244 quy định: “... buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của loài động vật quy định tại điểm a khoản này”, nghĩa là trong số các đối tượng mà tội phạm hướng đến có “sản phẩm” của động vật nguy cấp, quý, hiếm. Tuy nhiên, đối với “sản phẩm” của động vật nguy cấp, quý, hiếm thì Điều 244 lại không quy định về số lượng, khối lượng hay giá trị của “sản phẩm” để định lượng làm cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

Thứ hai, một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trong thực tiễn áp dụng để xử lý hình sự các vụ án về ĐVHD còn một số bất cập, như:

- Điều 223 quy định các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt như ghi âm, ghi hình bí mật; nghe điện thoại bí mật; thu thập bí mật dữ liệu điện tử, tuy nhiên, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng chỉ được áp dụng sau khi khởi tố vụ án và đối với tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm về ma túy, tội phạm về tham nhũng, khủng bố, rửa tiền; tội phạm khác có tổ chức thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Như vậy, tội phạm về ĐVHD không được áp dụng các biện pháp điều tra trên, đây là một trong những trở ngại trong quá trình điều tra, phá án đối với tội phạm về ĐVHD.

- Việc xác định tên loài ĐVHD bị xâm hại của tội phạm là điều kiện tiên quyết để có thể truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, ĐVHD là một đối tượng đặc thù và phải được giám định bởi cơ quan chuyên môn có thẩm quyền để có thể kết luận về tên, chủng loại. Hiện

5. Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học Bộ Tài nguyên và Môi trường, “*Báo cáo tổng kết năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024*”, Hà Nội.

nay, chỉ có các Cơ quan khoa học CITES là các cơ quan có thẩm quyền giám định mẫu vật CITES theo quy định, trong đó, đối với các loài ĐVHD, có 07 cơ quan được chỉ định theo các Quyết định số 2249/QĐ-BNN-TCLN ngày 17/6/2020 và Quyết định số 4519/QĐ-BNN-TCLN ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Các cơ quan này dù có phân bố ở ba miền Bắc - Trung - Nam, song, khi tiến hành giám định vẫn phải chờ kết quả lâu, dẫn đến phải gia hạn thời hạn điều tra; ngoài ra, chi phí vận chuyển, chi phí giám định (đặc biệt là giám định đối với các mẫu vật đã chết; bộ phận hoặc sản phẩm... của ĐVHD), bảo quản tang vật cũng rất tốn kém.

- Vướng mắc trong xác định thể nào là các vụ việc, vụ án hình sự liên quan đến ĐVHD, động vật nguy cấp, quý, hiếm và sản phẩm của chúng có yếu tố nước ngoài dẫn đến khó khăn khi xác định cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Vấn đề thành lập cơ quan làm công tác giám định tại địa phương, thủ tục định giá tài sản tang vật, xử lý, bảo quản tang vật vật chứng là ĐVHD hiện nay vẫn còn gặp những khó khăn và bất cập nhất định.

Thứ ba, bên cạnh một số địa phương có số lượng bắt giữ, khởi tố hình sự các tội liên quan đến ĐVHD chiếm tỷ lệ cao, chủ yếu là các thành phố lớn hoặc các tỉnh có khu vực biên giới và được coi là “điểm nóng” về tội phạm ĐVHD, thì tại một số địa phương lại ghi nhận số vụ án/bị can bị khởi tố thấp (01 vụ/01 bị can), nhiều địa phương liên tục trong 04 năm gần đây không ghi nhận vụ vi phạm về ĐVHD bị xử lý hình sự⁶.

Thứ tư, nhận thức của người dân về ĐVHD và bảo tồn ĐVHD chưa cao; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức của các cơ quan có thẩm quyền đối với người dân còn hạn chế nhất định, do vậy, trên thực tế có nhiều vụ, việc người dân “công khai” tàng trữ, vận

chuyên, buôn bán, nuôi nhốt... trái phép ĐVHD, chỉ đến khi các cơ quan thực thi pháp luật bắt giữ, xử lý thì mới biết là đó là hành vi vi phạm pháp luật. Điều này gây khó khăn trong quá trình xử lý hình sự khi có hành vi vi phạm bị phát hiện, đặc biệt là việc chứng minh ý thức chủ quan của đối tượng.

Thứ năm, hiệu quả xử lý đối với chủ thể tội phạm liên quan đến ĐVHD mới chỉ dừng lại ở các đối tượng vận chuyển thuê mà chưa xử lý đối với đối tượng là chủ mưu, cầm đầu. Do vậy, tính răn đe, giáo dục chưa cao và triệt để.

3. Một số kiến nghị nhằm bảo đảm thực thi pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung các quy định và hướng dẫn áp dụng pháp luật trong xác định, xử lý hành vi vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ ĐVHD.

Các cơ quan chức năng như Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài Nguyên và Môi trường; Tổng cục Hải quan... trên cơ sở chức năng thực thi pháp luật của mình, tham mưu cho Chính phủ, Quốc hội sửa đổi, bổ sung các quy định về xử lý vi phạm liên quan đến ĐVHD. Cụ thể như: (i) Hướng dẫn cụ thể về cách tính “số lượng” bộ phận không thể tách rời sự sống làm căn cứ tính tiết định khung hình phạt; thời điểm cấm săn bắt động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; hành vi tiêu thụ ĐVHD; (ii) Cách thức xác định giá trị của ĐVHD, động vật nguy cấp, quý, hiếm của những loài cấm lưu thông trên thị trường; tàng trữ, vận chuyển và buôn bán các sản phẩm của các loài hoang dã thuộc Nhóm IB hoặc Phụ lục I CITES; (iii) Cơ chế, kinh phí và trách nhiệm của các bên liên quan trong quá trình xử lý, bảo quản tang vật, vật chứng là ĐVHD trong các vụ vi phạm liên quan đến ĐVHD; (iv) Định giá động vật

6. Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (2023), “*Báo cáo tổng kết công tác của lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường các năm từ 2020 - 2023 và 06 tháng đầu năm 2024*”, Hà Nội.

nguy cấp, quý, hiếm: Trong khi chưa kịp thời điều chỉnh các nội dung trong các văn bản quy phạm pháp luật, việc phát triển một số án lệ liên quan đến ĐVHD được coi là giải pháp hữu hiệu nhằm tháo gỡ những vướng mắc của cơ quan thực thi pháp luật và bảo đảm tính thống nhất trong quá trình xử lý các vụ vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ ĐVHD.

Thứ hai, tích cực thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với người dân.

Các cơ quan về tuyên giáo, thông tin, truyền thông, báo chí... ở trung ương và ở địa phương cần thực hiện tốt Hướng dẫn số 13-HD/BTGTW ngày 19/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tăng cường tuyên truyền việc thực hiện không săn, bắt, mua, bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, tàng trữ, quảng cáo, xâm hại động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm. Theo đó, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học và ĐVHD đối với người dân, nhất là đối với người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, đồng bào dân tộc thiểu số vùng đệm xung quanh các Khu bảo tồn thiên nhiên, Rừng Quốc gia, vùng biên giới... Ngoài ra, cần đổi mới, mở rộng các hình thức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật (như tuyên truyền trực tiếp, phát tờ rơi, viết bài, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, phim, ảnh, bản tin, tổ chức phiên tòa giả định...), chú trọng các hình thức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật thông qua internet, mạng xã hội..., xử lý nghiêm các hoạt động tuyên truyền, quảng cáo không đúng về vai trò, tác dụng của những sản phẩm có nguồn gốc từ ĐVHD.

Bên cạnh đó, nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức... (nhất là những người có chức năng, nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ ĐVHD) trong công tác bảo vệ ĐVHD và tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học và ĐVHD cho đồng

chí, đồng nghiệp, gia đình, người thân, bạn bè, nhân dân nơi cư trú; có chế tài xử lý nghiêm nếu cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức... thiếu trách nhiệm để gia đình, người thân thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc phạm tội về bảo vệ ĐVHD.

Ngoài ra, Bộ Ngoại giao cần chỉ đạo các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tăng cường các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo tồn ĐVHD của nước sở tại và công ước quốc tế về bảo vệ động vật hoang dã cho cộng đồng người Việt Nam đang làm ăn, sinh sống, tham quan du lịch ở nước ngoài, vận động cộng đồng người Việt không tham gia vào các hoạt động săn, bắt, mua, bán, vận chuyển trái phép mẫu vật loài hoang dã ở nước sở tại. Nghiên cứu phối hợp hiệu quả với các tổ chức bảo tồn tại Việt Nam như: Tổ chức quốc tế về bảo tồn thiên nhiên tại Việt Nam (WWF-Việt Nam), Hiệp hội bảo tồn động vật (WCS), Mạng lưới giám sát buôn bán động vật hoang dã (TRAFFIC)... nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục người dân để nâng cao nhận thức về trách nhiệm bảo vệ động, thực vật hoang dã, quý, hiếm, bảo vệ môi trường sống; không sử dụng các sản phẩm từ ĐVHD, không trực tiếp tham gia hoặc tiếp tay cho các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, nuôi nhốt trái phép các loài ĐVHD.

Thứ ba, tăng cường năng lực, hiệu quả công tác và phối hợp liên ngành.

- Tăng cường năng lực cho các cơ quan thực thi, cơ quan truy tố và cơ quan xét xử. Đặc biệt, trang bị kiến thức, kỹ năng nhận dạng loài (ban đầu) và hoàn thiện kỹ năng xử lý tình huống vụ việc cho các cán bộ thực thi (Kiểm lâm, Hải quan, Công an, Biên phòng, Quản lý thị trường) cần được coi trọng, tạo hiệu quả trong phòng, chống, xử lý nghiêm và triệt để các hoạt động khai thác, buôn bán bất hợp pháp ĐVHD.

- Tăng cường công tác liên ngành (Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam, Kiểm lâm, Cảnh sát môi trường, Hải quan, Biên phòng, Kiểm ngư, Cảnh sát

biển, Quản lý thị trường, Tòa án, Viện kiểm sát...) thông qua Ban Chỉ đạo Việt Nam - WEN để thực thi CITES và phòng, chống buôn bán trái pháp luật các loài hoang dã, đặc biệt là quản lý, chia sẻ thông tin về điều tra, thanh tra, kiểm tra các cơ sở nuôi, trồng, chế biến, kinh doanh động vật, thực vật hoang dã nhằm sớm phát hiện bắt giữ và xử lý vi phạm.

- Tăng cường trao đổi thông tin với các lực lượng chức năng như Công an, Hải quan, Kiểm lâm, Biên phòng, Quản lý thị trường về tình hình tội phạm, phương thức, thủ đoạn các đối tượng; xây dựng kế hoạch liên ngành về tuần tra, kiểm soát... Các cơ quan thực thi pháp luật trong nước cần thiết lập cơ chế phối hợp, mạng lưới thông tin, kết nối với nhiều kênh để kịp thời phát hiện vi phạm, tội phạm liên quan đến ĐVHD. Đặc biệt, kiểm sát viên cần phối hợp chặt chẽ với điều tra viên kể từ khi tiếp nhận, thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm để tiến hành các hoạt động tố tụng đúng quy định; kịp thời xử lý vật chứng nhằm bảo đảm mục đích bảo tồn sự sống của tang vật là ĐVHD.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, hợp tác liên quốc gia trong bối cảnh vừa phát triển kinh tế vừa bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, chia sẻ thông tin tình báo với các quốc gia thành viên CITES, xúc tiến việc ký các hiệp định tương trợ tư pháp để có thể giải quyết, xử lý triệt để các tổ chức, cá nhân phạm tội xuyên quốc gia.

Thứ tư, chú trọng đến công tác giám định loài ĐVHD nhằm đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử.

Nghiên cứu sắp xếp, bố trí lại các tổ chức giám định chuyên ngành về ĐVHD theo vùng, miền trên toàn quốc cho phù hợp (miền Bắc, miền Trung, Tây Nguyên, miền Nam...) nhằm tạo thuận lợi và phục vụ có hiệu quả, kịp thời, cũng như đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án liên quan đến ĐVHD xảy ra trên thực tế.

Mặt khác, bổ sung đối tượng có tư cách pháp nhân giám định tư pháp đối với mẫu vật là ĐVHD gồm: Tổ chức giám định tư pháp (của mỗi tỉnh), cá nhân (người giám định tư pháp theo vụ việc) có kinh nghiệm của

các cơ quan Kiểm lâm, Công an, Quản lý thị trường, Biên phòng, Hải quan...

Bên cạnh đó, về vấn đề xác định nhóm, loài về mặt thực quan, lý thuyết và kinh nghiệm cơ bản của người thực thi công vụ có thể nhận biết được nhưng về mặt pháp lý, để xử lý vi phạm thì phải trưng cầu giám định, việc này đòi hỏi phải quy định cụ thể, khả thi về thời gian, kinh phí và hiện đại hóa công cụ giám định.

Ngoài ra, người giám định tư pháp theo vụ việc cần có trách nhiệm bồi thường thiệt hại và tùy theo tính chất, mức độ sai phạm gây ra từ kết quả giám định sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận

Có thể nói, trước tình hình ĐVHD đang bị xâm hại và nguy cơ dẫn đến tuyệt chủng ngày càng nghiêm trọng, thực hiện chủ trương bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học, đa dạng loài của Việt Nam hiện nay, việc xây dựng hoàn thiện hành lang pháp lý và bảo đảm hiệu quả, hiệu lực trong thực thi pháp luật của các cơ quan chức năng và của cả hệ thống chính trị là rất cấp bách và cần thiết □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2023), “*Kế hoạch số 316/KH-BCA-C05, ngày 16/6/2023 về việc triển khai thực hiện Đề án Tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050*”, Hà Nội.
2. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2023), “*Báo cáo Quốc gia về Đa dạng sinh học năm 2023*”, Hà Nội.
3. Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (2023), “*Báo cáo tổng kết công tác của lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường các năm từ 2020 - 2023 và 06 tháng đầu năm 2024*”, Hà Nội.
4. Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học Bộ Tài nguyên và Môi trường, “*Báo cáo tổng kết năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024*”, Hà Nội.
5. Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam, “*Báo cáo tổng kết từ năm 2020 đến 06 tháng đầu năm 2024*”, Hà Nội.